

Số: 361 /TB-DHTCM-TS2019

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3 năm 2019

## THÔNG BÁO

### Tuyển sinh trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2019 của Trường Đại học Tài chính – Marketing (DMS)

Trường Đại học Tài chính - Marketing thông báo tuyển sinh trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2019 như sau:

#### A. THÔNG TIN TUYỂN SINH CHUNG

1. **Chỉ tiêu tuyển sinh:** 4.500 chỉ tiêu đào tạo trình độ Đại học; 600 chỉ tiêu đào tạo trình độ Cao đẳng.
2. **Phương thức tuyển sinh:** xét tuyển dựa theo kết quả học tập THPT (học bạ THPT), kết quả thi THPT quốc gia năm 2019.
3. **Phạm vi tuyển sinh:** tuyển sinh trong cả nước.
4. **Mã tuyển sinh của trường:** DMS.
5. **Tổ hợp xét tuyển:**
  - a. Các tổ hợp xét tuyển đại học: xét tuyển 4 tổ hợp
    - Tổ hợp A00: Toán – Vật lí – Hóa học.
    - Tổ hợp A01: Toán – Vật lí – Tiếng Anh.
    - Tổ hợp D01: Toán – Ngữ văn – Tiếng Anh.
    - Tổ hợp D96: Toán – Tiếng Anh – Khoa học xã hội (tổ hợp các môn Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân).
  - b. Các tổ hợp xét tuyển cao đẳng: xét tuyển 6 tổ hợp
    - Tổ hợp A00: Toán – Vật lí – Hóa học.
    - Tổ hợp A01: Toán – Vật lí – Tiếng Anh.
    - Tổ hợp C00: Ngữ văn – Lịch sử – Địa lý.
    - Tổ hợp D01: Toán – Ngữ văn – Tiếng Anh.
    - Tổ hợp D78: Ngữ văn – Tiếng Anh – Khoa học xã hội (tổ hợp các môn Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân).
    - Tổ hợp D96: Toán – Tiếng Anh – Khoa học xã hội (tổ hợp các môn Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân).

**6. Ngành, chuyên ngành đào tạo:**

a. **Chương trình đại trà: 2.280 chỉ tiêu đào tạo trình độ Đại học**

| STT              | NGÀNH ĐÀO TẠO         | CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO  | MÃ ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN | TỔ HỢP XÉT TUYỂN                     | CHỈ TIÊU     |
|------------------|-----------------------|---|----------------------|--------------------------------------|--------------|
| 1.               | Quản trị kinh doanh   | - Quản trị kinh doanh tổng hợp<br>- Quản trị bán hàng<br>- Quản trị dự án<br>- Quản lý kinh tế  | 7340101              | A00, A01, D01, D96                   | 530          |
| 2.               | Marketing             | - Quản trị Marketing<br>- Quản trị thương hiệu<br>- Truyền thông Marketing  | 7340115              | A00, A01, D01, D96                   | 300          |
| 3.               | Bất động sản          | - Kinh doanh bất động sản   | 7340116              | A00, A01, D01, D96                   | 200          |
| 4.               | Kinh doanh quốc tế    | - Quản trị kinh doanh quốc tế<br>- Thương mại quốc tế<br>- Logistic và Quản trị chuỗi cung ứng toàn cầu   | 7340120              | A00, A01, D01, D96                   | 300          |
| 5.               | Tài chính – Ngân hàng | - Tài chính doanh nghiệp<br>- Ngân hàng<br>- Thuế<br>- Hải quan – Xuất nhập khẩu<br>- Tài chính công<br>- Tài chính Bảo hiểm và Đầu tư<br>- Thẩm định giá<br>- Tài chính định lượng | 7340201              | A00, A01, D01, D96                   | 550          |
| 6.               | Kế toán               | - Kế toán doanh nghiệp<br>- Kiểm toán   | 7340301              | A00, A01, D01, D96                   | 200          |
| 7.               | Ngôn ngữ Anh          | - Tiếng Anh kinh doanh  | 7220201              | D01 (bài thi tiếng Anh nhân hệ số 2) | 200          |
| <b>Tổng cộng</b> |                       |   |                      |                                      | <b>2.280</b> |

b. Chương trình đào tạo theo cơ chế đặc thù: 700 chỉ tiêu đào tạo trình độ Đại học

| STT              | NGÀNH ĐÀO TẠO                        | CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO                              | MÃ ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN | TỔ HỢP XÉT TUYỂN   | CHỈ TIÊU   |
|------------------|--------------------------------------|---|----------------------|--------------------|------------|
| 1.               | Hệ thống thông tin quản lý           | - Hệ thống thông tin kế toán<br>- Tin học quản lý | 7340405D             | A00, A01, D01, D96 | 200        |
| 2.               | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành  | - Quản trị lữ hành<br>- Quản trị tổ chức sự kiện  | 7810103D             | A00, A01, D01, D96 | 140        |
| 3.               | Quản trị khách sạn                   | - Quản trị khách sạn                              | 7810201D             | A00, A01, D01, D96 | 180        |
| 4.               | Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống | - Quản trị nhà hàng                               | 7810202D             | A00, A01, D01, D96 | 180        |
| <b>Tổng cộng</b> |                                      |   |                      |                    | <b>700</b> |

c. Chương trình chất lượng cao:

+ Đào tạo trình độ Đại học: 1.400 chỉ tiêu

| STT              | NGÀNH ĐÀO TẠO         | CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO                    | MÃ ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN | TỔ HỢP XÉT TUYỂN   | CHỈ TIÊU     |
|------------------|-----------------------|---|----------------------|--------------------|--------------|
| 1.               | Quản trị kinh doanh   | - Quản trị kinh doanh tổng hợp          | 7340101C             | A00, A01, D01, D96 | 220          |
| 2.               | Marketing             | - Quản trị Marketing                    | 7340115C             | A00, A01, D01, D96 | 350          |
| 3.               | Kế toán               | - Kế toán doanh nghiệp                  | 7340301C             | A00, A01, D01, D96 | 110          |
| 4.               | Tài chính – Ngân hàng | - Tài chính doanh nghiệp<br>- Ngân hàng | 7340201C             | A00, A01, D01, D96 | 270          |
| 5.               | Kinh doanh quốc tế    | - Thương mại quốc tế                    | 7340120C             | A00, A01, D01, D96 | 300          |
| 6.               | Quản trị khách sạn    | - Quản trị khách sạn                    | 7810201C             | A00, A01, D01, D96 | 150          |
| <b>Tổng cộng</b> |                       |   |                      |                    | <b>1.400</b> |

+ Đào tạo trình độ Cao đẳng: 600 chỉ tiêu

| STT | NGÀNH ĐÀO TẠO         | CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO                                | MÃ ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN | TỔ HỢP XÉT TUYỂN             | CHỈ TIÊU |
|-----|-----------------------|---|----------------------|------------------------------|----------|
| 1.  | Kinh doanh thương mại | - Kinh doanh quốc tế<br>- Kinh doanh xuất nhập khẩu | 6340101              | A00, A01, D01, D96, D78, C00 | 100      |
| 2.  | Marketing             | - Marketing   | 6340116              | A00, A01, D01, D96, D78, C00 | 100      |

| STT              | NGÀNH ĐÀO TẠO         | CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO                         | MÃ ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN | TỔ HỢP XÉT TUYỂN                   | CHỈ TIÊU   |
|------------------|-----------------------|--|----------------------|------------------------------------|------------|
| 3.               | Tài chính – Ngân hàng | - Tài chính – Ngân hàng<br>- Thuế - Hải quan | 6340202              | A00, A01,<br>D01, D96,<br>D78, C00 | 100        |
| 4.               | Kế toán doanh nghiệp  | - Kế toán doanh nghiệp                       | 6340302              | A00, A01,<br>D01, D96,<br>D78, C00 | 100        |
| 5.               | Quản trị kinh doanh   | - Quản trị kinh doanh                        | 6340404              | A00, A01,<br>D01, D96,<br>D78, C00 | 100        |
| 6.               | Quản trị khách sạn    | - Quản trị khách sạn                         | 6810201              | A00, A01,<br>D01, D96,<br>D78, C00 | 100        |
| <b>Tổng cộng</b> |                       |  |                      |                                    | <b>600</b> |

d. Chương trình quốc tế: 120 chỉ tiêu đào tạo trình độ Đại học

| STT              | NGÀNH ĐÀO TẠO       | CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO  | MÃ ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN | TỔ HỢP XÉT TUYỂN      | CHỈ TIÊU   |
|------------------|---------------------|-----------------------|----------------------|-----------------------|------------|
| 1.               | Quản trị kinh doanh | - Quản trị kinh doanh | 7340101Q             | A00, A01,<br>D01, D96 | 30         |
| 2.               | Marketing           | - Marketing           | 7340115Q             | A00, A01,<br>D01, D96 | 30         |
| 3.               | Kế toán             | - Kế toán - Tài chính | 7340301Q             | A00, A01,<br>D01, D96 | 30         |
| 4.               | Kinh doanh quốc tế  | - Kinh doanh quốc tế  | 7340120Q             | A00, A01,<br>D01, D96 | 30         |
| <b>Tổng cộng</b> |                     |                       |                      |                       | <b>120</b> |

## B. PHƯƠNG THỨC XÉT TUYỂN VÀ QUY TRÌNH XÉT TUYỂN

I. Điều kiện xét tuyển chung: Tốt nghiệp THPT và đáp ứng các điều kiện tham gia tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh hiện hành.

II. Các phương thức xét tuyển và phân bổ chỉ tiêu theo các phương thức xét tuyển:

1. Tuyển sinh đào tạo trình độ Đại học hệ chính quy:

- Thí sinh được đăng ký nguyện vọng xét tuyển trực tiếp vào các ngành đào tạo thuộc chương trình đại trà, chương trình chất lượng cao, chương trình đào tạo theo cơ chế đặc thù, chương trình quốc tế theo mã đăng ký xét tuyển của ngành đào tạo tương ứng với từng chương trình.
- Trường không quy định chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp. Điểm xét tuyển và điểm trúng tuyển vào ngành đào tạo là điểm chuẩn chung cho các tổ hợp xét tuyển của ngành đào tạo theo từng mã đăng ký xét tuyển.

### 1.1. Đối với chương trình đại trà:

#### a. Xét tuyển thẳng:

- Các đối tượng ưu tiên được quy định tại Quy chế tuyển sinh hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Thí sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia những **môn học thuộc tổ hợp xét tuyển của Trường**.
- Không hạn chế chỉ tiêu tuyển đối với thí sinh thuộc diện xét tuyển này.

#### b. Ưu tiên xét tuyển thẳng dựa vào kết quả học tập THPT (học bạ THPT):

- Đối tượng tham gia: thí sinh thuộc 1 trong 2 diện sau:
- + Diện thứ 1: Học sinh tốt nghiệp THPT năm 2019 có 3 năm học THPT liên tục đạt danh hiệu học sinh Giỏi (học lực Giỏi và hạnh kiểm Tốt).
- + Diện thứ 2: Học sinh tốt nghiệp THPT năm 2019 có 3 năm học THPT liên tục tại các trường THPT chuyên, năng khiếu (tỉnh, quốc gia, đại học) có điểm trung bình mỗi môn học trong tổ hợp xét tuyển của từng năm học THPT không nhỏ hơn 7,0.

Không hạn chế số lượng nguyện vọng ĐKXT của thí sinh vào chương trình. Các nguyện vọng ĐKXT được xếp theo thứ tự ưu tiên từ cao nhất xuống thấp nhất.

#### - Xét trúng tuyển:

- + Xét trúng tuyển căn cứ theo Điểm xét tuyển (ĐXT, là **điểm trung bình chung của các môn học của năm lớp 12 trong tổ hợp xét tuyển cộng với điểm ưu tiên (ĐUT) đối tượng, khu vực** theo Quy chế tuyển sinh hiện hành), làm tròn đến hai chữ số thập phân.

Công thức:  $ĐXT = (ĐTB \text{ Môn } 1 + ĐTB \text{ Môn } 2 + ĐTB \text{ Môn } 3 + ĐUT \text{ (nếu có)}) / 3$

ĐTB môn KHXH là điểm trung bình cộng của các môn học thành phần.

**Điểm ưu tiên đối tượng, khu vực:** Mức chênh lệch điểm giữa hai nhóm đối tượng kế tiếp là 1,0 (một điểm), giữa hai khu vực kế tiếp là 0,25 (một phần tư điểm) tương ứng với tổng điểm 3 môn học trong tổ hợp môn xét tuyển không nhân hệ số theo thang điểm 10.

- + Xét bình đẳng giữa các nguyện vọng đăng ký trong cùng ngành, thí sinh chỉ trúng tuyển vào 1 nguyện vọng ưu tiên cao nhất có thể trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký. Trường xét trúng tuyển theo Điểm xét tuyển từ cao xuống thấp. Điểm trúng tuyển vào ngành là điểm chuẩn chung cho các tổ hợp xét tuyển của ngành.
- Chỉ tiêu tuyển: Tối đa 30% chỉ tiêu của chương trình và tính theo từng ngành đào tạo.

#### c. Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi THPT quốc gia năm 2019:

- Điều kiện xét tuyển: thí sinh có kết quả kỳ thi THPT quốc gia năm 2019 đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của Trường (Trường sẽ thông báo ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào sau khi Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố kết quả thi THPT quốc gia năm 2019, dự kiến Trường công bố trước ngày 22/07/2019) và không có bài thi/môn thi nào trong tổ hợp xét tuyển có kết quả từ 1,0 điểm trở xuống.
- Điểm xét tuyển:

**Điểm xét tuyển = tổng điểm theo tổ hợp xét tuyển + điểm ưu tiên**

(Điểm xét tuyển được làm tròn đến hai chữ số thập phân)

Trong đó:

- + **Tổng điểm theo tổ hợp xét tuyển:** là tổng điểm các bài thi/môn thi theo thang điểm 10 đối với từng bài thi/môn thi của từng tổ hợp xét tuyển. Điểm bài thi Khoa học Xã hội là điểm trung bình cộng của các môn thi thành phần.

Riêng ngành Ngôn ngữ Anh, điểm bài thi tiếng Anh thuộc tổ hợp D01 được nhân hệ số 2, sau đó quy **Tổng điểm theo tổ hợp xét tuyển** về thang điểm 30 trước khi xét trúng tuyển.

Tổng điểm theo tổ hợp xét tuyển được làm tròn đến hai chữ số thập phân.

- + **Điểm ưu tiên đối tượng, khu vực:** Mức chênh lệch điểm giữa hai nhóm đối tượng kế tiếp là 1,0 (một điểm), giữa hai khu vực kế tiếp là 0,25 (một phần tư điểm) tương ứng với tổng điểm 3 bài thi/môn thi trong tổ hợp môn xét tuyển không nhân hệ số theo thang điểm 10.

**Lưu ý:** Trường không sử dụng kết quả miễn thi môn tiếng Anh trong kỳ thi THPT quốc gia và điểm thi bảo lưu để tuyển sinh.

– Xét trúng tuyển:

- + Trường xét trúng tuyển theo Điểm xét tuyển từ cao xuống thấp và xét bình đẳng giữa các nguyện vọng đăng ký trong cùng ngành. Thí sinh chỉ trúng tuyển vào 1 nguyện vọng ưu tiên cao nhất có thể trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký. Điểm trúng tuyển vào ngành là điểm chuẩn chung cho các tổ hợp xét tuyển của ngành.
- + Tiêu chí xét tuyển phụ: trường hợp thí sinh bằng điểm trúng tuyển ở cuối danh sách thì Trường sẽ sử dụng tiêu chí xét tuyển phụ sau: xét ưu tiên điểm từ cao xuống thấp của bài thi/môn thi chính trong tổ hợp xét tuyển cho đến khi đủ chỉ tiêu. Cụ thể:

- Ngành Ngôn ngữ Anh: điểm bài thi tiếng Anh.
- Các ngành còn lại: điểm bài thi Toán.

Nếu vẫn còn vượt chỉ tiêu, Trường sẽ ưu tiên thí sinh có nguyện vọng đăng ký cao hơn.

- Chỉ tiêu tuyển: Số chỉ tiêu thực tế còn lại của chương trình sau khi hoàn tất xét các đối tượng tại mục (a) và (b).

## 1.2. Đối với chương trình đào tạo đặc thù:

a. Xét tuyển thẳng:

- Các đối tượng ưu tiên được quy định tại Quy chế tuyển sinh hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Thí sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia những **môn học thuộc tổ hợp xét tuyển của Trường**.
- Không hạn chế chỉ tiêu tuyển đối với thí sinh thuộc diện xét tuyển này.

b. Ưu tiên xét tuyển thẳng dựa vào kết quả học tập THPT (học bạ THPT):

- Đối tượng tham gia: thí sinh thuộc 1 trong 2 diện sau:
- + Diện thứ 1: Học sinh tốt nghiệp THPT năm 2019 có 3 năm học THPT liên tục đạt danh hiệu học sinh Giỏi (học lực Giỏi và hạnh kiểm Tốt).
- + Diện thứ 2: Học sinh tốt nghiệp THPT năm 2019 có 3 năm học THPT liên tục tại các trường THPT chuyên, năng khiếu (tỉnh, quốc gia, đại học) có điểm trung bình mỗi môn học trong tổ hợp xét tuyển của từng năm học THPT không nhỏ hơn 7,0.

Không hạn chế số lượng nguyện vọng ĐKXT của thí sinh vào chương trình. Các nguyện vọng ĐKXT được xếp theo thứ tự ưu tiên từ cao nhất xuống thấp nhất.

- Xét trúng tuyển: cách thức xét tương tự như đối với thí sinh đăng ký ưu tiên xét tuyển thẳng dựa vào kết quả học tập THPT thuộc chương trình đại trà.
- Chỉ tiêu tuyển: Tối đa 30% chỉ tiêu của chương trình và tính theo từng ngành đào tạo
- c. Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi THPT quốc gia năm 2019:
  - Cách thức xét tương tự như đối với thí sinh đăng ký xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi THPT quốc gia năm 2019 thuộc chương trình đại trà.
  - Chỉ tiêu tuyển: Số chỉ tiêu thực tế còn lại của chương trình sau khi hoàn tất xét các đối tượng tại mục (a) và (b).

### **1.3. Đối với chương trình chất lượng cao:**

- a. Xét tuyển thẳng:
  - Các đối tượng ưu tiên được quy định tại Quy chế tuyển sinh hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
  - Thí sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia những **môn học thuộc tổ hợp xét tuyển của Trường**.
  - Không hạn chế chỉ tiêu tuyển đối với thí sinh thuộc diện xét tuyển này.
- b. Ưu tiên xét tuyển thẳng dựa vào kết quả học tập THPT (học bạ THPT):
  - Đối tượng tham gia: thí sinh thuộc 1 trong 3 diện sau:
    - + Diện thứ 1: Học sinh tốt nghiệp THPT năm 2019 có 3 năm học THPT liên tục đạt danh hiệu học sinh Giỏi (học lực Giỏi và hạnh kiểm Tốt).
    - + Diện thứ 2: Học sinh tốt nghiệp THPT năm 2019 có 3 năm học THPT liên tục tại các trường THPT chuyên, năng khiếu (tỉnh, quốc gia, đại học) có điểm trung bình mỗi môn học trong tổ hợp xét tuyển của từng năm học THPT không nhỏ hơn 7,0.
    - + Diện thứ 3: Học sinh tốt nghiệp THPT năm 2019 là thành viên đội tuyển của trường hoặc tỉnh/thành tham dự kỳ thi học sinh giỏi quốc gia, cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia có điểm trung bình mỗi môn học trong tổ hợp xét tuyển của từng năm học THPT không nhỏ hơn 6,0.

Không hạn chế số lượng nguyện vọng ĐKXT của thí sinh vào chương trình. Các nguyện vọng ĐKXT được xếp theo thứ tự ưu tiên từ cao nhất xuống thấp nhất.

- Xét trúng tuyển: cách thức xét tương tự như đối với thí sinh đăng ký ưu tiên xét tuyển thẳng dựa vào kết quả học tập THPT thuộc chương trình đại trà.
- Chỉ tiêu tuyển: Tối đa 75% chỉ tiêu của chương trình và tính theo từng ngành đào tạo
- c. Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi THPT quốc gia năm 2019:
  - Cách thức xét tương tự như đối với thí sinh đăng ký xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi THPT quốc gia năm 2019 thuộc chương trình đại trà.
  - Chỉ tiêu tuyển: Số chỉ tiêu thực tế còn lại của chương trình sau khi hoàn tất xét các đối tượng tại mục (a) và (b).

### **1.4. Đối với chương trình quốc tế:**

- a. Xét tuyển thẳng:

- Các đối tượng ưu tiên được quy định tại Quy chế tuyển sinh hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
  - Thí sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia những **môn học thuộc tổ hợp xét tuyển của Trường**.
  - Không hạn chế chỉ tiêu tuyển đối với thí sinh thuộc diện xét tuyển này.
- b. Ưu tiên xét tuyển thẳng dựa vào kết quả học tập THPT (học bạ THPT):
- Đối tượng tham gia: thí sinh thuộc 1 trong 5 diện sau:
    - + Diện thứ 1: Học sinh tốt nghiệp THPT năm 2019 có 3 năm học THPT liên tục đạt danh hiệu học sinh Giỏi (học lực Giỏi và hạnh kiểm Tốt).
    - + Diện thứ 2: Học sinh tốt nghiệp THPT năm 2019 có 3 năm học THPT liên tục tại các trường THPT chuyên, năng khiếu (tỉnh, quốc gia, đại học) có điểm trung bình mỗi môn học trong tổ hợp xét tuyển của từng năm học THPT không nhỏ hơn 7,0.
    - + Diện thứ 3: thỏa mãn các điều kiện:
      - Học sinh tốt nghiệp THPT năm 2019 có điểm trung bình chung lớp 12 đạt từ 7,0 trở lên.
      - Đạt giải thưởng từ khuyến khích trở lên môn Tiếng Anh các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp quốc gia, hoặc tốt nghiệp THPT từ các trường quốc tế, hoặc tốt nghiệp THPT từ các nước nói tiếng Anh, hoặc có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương IELTS 5.0 trở lên.
      - Hạnh kiểm Tốt năm lớp 12.
    - + Diện thứ 4: thỏa mãn các điều kiện:
      - Học sinh tốt nghiệp THPT năm 2019 có điểm trung bình chung lớp 12 đạt từ 7,0 trở lên.
      - Có học lực Giỏi ít nhất 1 năm trong các năm học THPT, các năm còn lại có học lực Khá.
      - Hạnh kiểm Tốt năm lớp 12.
    - + Diện thứ 5: thỏa mãn các điều kiện:
      - Học sinh tốt nghiệp THPT năm 2019 có tổng điểm trung bình các môn học trong tổ hợp xét tuyển của năm lớp 12 đạt từ 20,0 điểm trở lên và không có môn học trong tổ hợp xét tuyển có điểm trung bình năm lớp 12 dưới 5,0.
      - Hạnh kiểm Tốt năm lớp 12.
- Không hạn chế số lượng nguyện vọng ĐKXT của thí sinh vào chương trình. Các nguyện vọng ĐKXT được xếp theo thứ tự ưu tiên từ cao nhất xuống thấp nhất.
- Xét trúng tuyển: cách thức xét tương tự như đối với thí sinh đăng ký ưu tiên xét tuyển thẳng dựa vào kết quả học tập THPT thuộc chương trình đại trà.
  - Chỉ tiêu tuyển: Tối đa 75% chỉ tiêu của chương trình và tính theo từng ngành đào tạo
- c. Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi THPT quốc gia năm 2019:
- Cách thức xét tương tự như đối với thí sinh đăng ký xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi THPT quốc gia năm 2019 thuộc chương trình đại trà.



- Chỉ tiêu tuyển: Số chỉ tiêu thực tế còn lại của chương trình sau khi hoàn tất xét các đối tượng tại mục (a) và (b).

**2. Tuyển sinh đào tạo trình độ Cao đẳng hệ chính quy:** đào tạo chương trình chất lượng cao

a. Xét tuyển thẳng:

- + Các đối tượng ưu tiên được quy định tại Quy chế tuyển sinh hệ chính quy hiện hành của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.
- + Thí sinh đoạt giải trong các kỳ thi Olympic, hội thi khoa học kỹ thuật, thi chọn học sinh giỏi từ cấp tỉnh trở lên.
- + Không hạn chế chỉ tiêu tuyển đối với thí sinh thuộc diện xét tuyển này.

b. Ưu tiên xét tuyển thẳng dựa vào kết quả học tập năm lớp 12 THPT (học bạ THPT):

- Đối tượng tham gia: Học sinh tốt nghiệp THPT năm 2019 thuộc các trường THPT trên toàn quốc.

Không hạn chế số lượng nguyện vọng ĐKXT của thí sinh vào Trường. Các nguyện vọng ĐKXT được xếp theo thứ tự ưu tiên từ cao nhất xuống thấp nhất.

- Xét trúng tuyển:

- + Xét trúng tuyển căn cứ theo Điểm xét tuyển (ĐXT, là *điểm trung bình chung của các môn học của năm lớp 12 trong tổ hợp xét tuyển cộng với điểm ưu tiên (ĐUT) đối tượng, khu vực* theo Quy chế tuyển sinh hiện hành), làm tròn đến hai chữ số thập phân.

Công thức:  $ĐXT = (ĐTB \text{ Môn } 1 + ĐTB \text{ Môn } 2 + ĐTB \text{ Môn } 3 + ĐUT \text{ (nếu có)}) / 3$

ĐTB bài thi KHXH là điểm trung bình cộng của các môn học thành phần.

**Điểm ưu tiên đối tượng, khu vực:** Mức chênh lệch điểm giữa hai nhóm đối tượng kế tiếp là 1,0 (một điểm), giữa hai khu vực kế tiếp là 0,25 (một phần tư điểm) tương ứng với tổng điểm 3 môn học trong tổ hợp môn xét tuyển không nhân hệ số theo thang điểm 10.

- + Xét bình đẳng giữa các nguyện vọng đăng ký trong cùng ngành, thí sinh chỉ trúng tuyển vào 1 nguyện vọng ưu tiên cao nhất có thể trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký. Trường xét trúng tuyển theo Điểm xét tuyển từ cao xuống thấp. Điểm trúng tuyển vào ngành là điểm chuẩn chung cho các tổ hợp xét tuyển của ngành.
- + Chỉ tiêu tuyển: Tối đa 75% chỉ tiêu chung của tuyển sinh trình độ cao đẳng.

c. Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi THPT quốc gia năm 2019:

- Điều kiện xét tuyển: thí sinh có kết quả kỳ thi THPT quốc gia năm 2019 và không có bài thi/môn thi nào trong tổ hợp xét tuyển có kết quả từ 1,0 điểm trở xuống.

Không hạn chế số lượng nguyện vọng ĐKXT của thí sinh vào Trường. Các nguyện vọng ĐKXT được xếp theo thứ tự ưu tiên từ cao nhất xuống thấp nhất.

- Điểm xét tuyển:

**Điểm xét tuyển = tổng điểm theo tổ hợp xét tuyển + điểm ưu tiên**

(Điểm xét tuyển được làm tròn đến hai chữ số thập phân)

Trong đó:

- + **Tổng điểm theo tổ hợp xét tuyển:** là tổng điểm các bài thi/môn thi theo thang điểm 10 đối với từng bài thi/môn thi của từng tổ hợp xét tuyển, được làm tròn đến hai chữ số thập

phần. Điểm bài thi Khoa học Xã hội là điểm trung bình cộng của các môn thi thành phần.

- + **Điểm ưu tiên đối tượng, khu vực:** Mức chênh lệch điểm giữa hai nhóm đối tượng kế tiếp là 1,0 (một điểm), giữa hai khu vực kế tiếp là 0,25 (một phần tư điểm) tương ứng với tổng điểm 3 bài thi/môn thi trong tổ hợp môn xét tuyển không nhân hệ số theo thang điểm 10.

**Lưu ý:** Trường không sử dụng kết quả miễn thi môn tiếng Anh trong kỳ thi THPT quốc gia và điểm thi bảo lưu để tuyển sinh.

- Xét trúng tuyển:
- + Trường xét trúng tuyển theo Điểm xét tuyển từ cao xuống thấp và xét bình đẳng giữa các nguyện vọng đăng ký trong cùng ngành. Thí sinh chỉ trúng tuyển vào 1 nguyện vọng ưu tiên cao nhất có thể trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký. Điểm trúng tuyển vào ngành là điểm chuẩn chung cho các tổ hợp xét tuyển của ngành.
- + Tiêu chí xét tuyển phụ: trường hợp thí sinh bằng điểm trúng tuyển ở cuối danh sách thì Trường sẽ sử dụng tiêu chí xét tuyển phụ sau: xét ưu tiên điểm từ cao xuống thấp tuần tự theo bài thi Toán, Ngữ văn trong tổ hợp xét tuyển cho đến khi đủ chỉ tiêu. Nếu vẫn còn vượt chỉ tiêu, Trường sẽ ưu tiên thí sinh có nguyện vọng đăng ký cao hơn.
- Chỉ tiêu tuyển: Số chỉ tiêu thực tế còn lại của chương trình sau khi hoàn tất xét các đối tượng tại mục (a) và (b).

### 3. Các lưu ý:

- Chỉ tiêu tuyển sinh của các chương trình đào tạo, các diện xét tuyển có thể được điều chỉnh cho phù hợp căn cứ vào thực tế số lượng hồ sơ đăng ký xét tuyển so với chỉ tiêu phân bổ và thời hạn tổ chức xét tuyển.
- Thí sinh trúng tuyển phải xác nhận nhập học vào Trường trong thời hạn quy định bằng cách gửi bản chính Giấy chứng nhận kết quả thi đến Trường bằng thư chuyển phát nhanh hoặc nộp trực tiếp tại Trường. Quá thời hạn này, thí sinh không xác nhận nhập học được hiểu là từ chối nhập học và Trường xét tuyển thí sinh khác.
- Thí sinh trúng tuyển nộp bản chính Giấy chứng nhận kết quả thi THPT quốc gia năm 2019 cho Trường để xác nhận nhập học thì không được tham gia các đợt xét tuyển khác.
- Sau khi thí sinh trúng tuyển nhập học hoặc trong quá trình học tập, sinh viên đại học chính quy thuộc chương trình đại trà được phép đăng ký chuyển sang học chương trình chất lượng cao, chương trình quốc tế nếu thỏa mãn điều kiện trúng tuyển của chương trình hoặc có kết quả kiểm tra tiếng Anh theo chuẩn TOEIC tối thiểu 250 điểm (do Trường Đại học Tài chính – Marketing tổ chức kiểm tra sau khi nhập học) hoặc có các chứng chỉ tiếng Anh tương đương (chứng chỉ TOEIC quốc tế 250; TOEFL paper 327; TOEFL CPT 50; TOEFL iBT 15; IELTS 2,0; CEF A2) còn thời hạn giá trị (trong 2 năm kể từ ngày cấp đến thời điểm Trường nhận chứng chỉ).
- Ngoài các chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy đối với các ngành đào tạo nêu trên do Trường Đại học Tài chính – Marketing cấp bằng tốt nghiệp, thí sinh có thể tham khảo và đăng ký vào học **các chương trình đào tạo liên kết quốc tế do các trường đại học nước ngoài cấp bằng cử nhân**. Thông tin chi tiết của các chương trình đào tạo này, thí sinh xem tại <https://isfm.ufm.edu.vn/>

### III. Thủ tục và lịch trình xét tuyển:

#### 1. Đối với diện xét tuyển thẳng:

- a. Thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng vào trình độ đại học thì nộp thủ tục hồ sơ (theo quy định tại Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo) tại Sở Giáo dục và Đào tạo; vào trình độ cao đẳng thì nộp thủ tục hồ sơ (theo quy định tại Quy chế tuyển sinh của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội) đến Trường.
- b. Thời gian xét tuyển:
- Thời gian thí sinh nộp hồ sơ đăng ký: **trước ngày 20/05/2019.**
  - Công bố kết quả xét tuyển: **trước 17 giờ 00 ngày 18/07/2019** tại <http://www.ufm.edu.vn>.
  - Thí sinh trúng tuyển gửi hồ sơ và xác nhận nhập học: **trước ngày 23/07/2019.**
- 2. Đối với diện ưu tiên xét tuyển thẳng dựa vào kết quả học tập THPT (học bạ THPT):**
- a. Hồ sơ đăng ký:
- Phiếu đăng ký ưu tiên xét tuyển thẳng theo mẫu của Trường (tải về tại <http://www.ufm.edu.vn>);
  - Bản photocopy học bạ 3 năm học THPT;
  - Bản photocopy các giấy tờ ưu tiên (nếu có);
  - Một phong bì đã dán tem và ghi rõ họ và tên, số điện thoại và địa chỉ liên lạc của thí sinh; hai ảnh chân dung cỡ 4x6 kiểu chứng minh thư mới chụp trong vòng 6 tháng (có ghi rõ họ và tên, ngày tháng năm sinh, tên lớp vào mặt sau tấm ảnh).
- b. Thời gian xét tuyển:
- Thời gian nộp hồ sơ đăng ký: **ngay khi thí sinh có đủ kết quả học tập 3 năm THPT đến hạn chót ngày 08/07/2019.**  
Thí sinh nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi bưu điện đảm bảo đến địa chỉ: Phòng Quản lý đào tạo, trường Đại học Tài chính – Marketing; số 2/4, Trần Xuân Soạn, phường Tân Thuận Tây, quận 7, Tp.HCM.
  - Trường tổ chức xét tuyển: **từ ngày 12/07/2019 đến ngày 16/07/2019.**
  - Công bố kết quả xét tuyển: **trước 17 giờ 00 ngày 18/07/2019** tại <http://www.ufm.edu.vn>.
  - Thí sinh trúng tuyển xác nhận nhập học: **trước ngày 23/07/2019.**  
Thí sinh trúng tuyển nộp bản chính Giấy chứng nhận kết quả thi THPT quốc gia năm 2019 cho Trường để xác nhận nhập học thì không được tham gia các đợt xét tuyển khác.
- 3. Đối với diện xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi THPT quốc gia năm 2019:**
- Thực hiện theo quy định và lịch tuyển sinh năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Cụ thể:
- Trường thông báo mức điểm nhận hồ sơ xét tuyển tại <http://www.ufm.edu.vn> và trên các phương tiện truyền thông: **trước ngày 22/07/2019.**
  - Thí sinh thực hiện điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT:
    - + Theo phương thức trực tuyến: từ ngày 22/07/2019 đến 17 giờ 00 ngày 29/07/2019.
    - + Bằng phiếu ĐKXT: từ ngày 22/07/2019 đến 17 giờ 00 ngày 31/07/2019.
  - Trường thực hiện quy trình xét tuyển đợt 1: **từ ngày 06/08/2019 đến ngày 08/08/2019.**
  - Trường công bố kết quả trúng tuyển đợt 1: **trước 17 giờ 00 ngày 09/08/2019.**
  - Thí sinh trúng tuyển xác nhận nhập học đợt 1: **trước 17 giờ 00 ngày 15/08/2019.**

Nhà trường sẽ thông báo đợt xét tuyển bổ sung nếu còn chỉ tiêu tuyển sau khi kết thúc xét tuyển đợt 1 tại <http://www.ufm.edu.vn>.

#### 4. Lệ phí xét tuyển:

- Đối với xét tuyển các đối tượng ưu tiên được quy định trong Quy chế tuyển sinh và xét tuyển theo kết quả thi THPT quốc gia: Nhà trường thực hiện theo quy định hiện hành về phí dự thi, dự tuyển (lệ phí tuyển sinh) tại Thông tư liên tịch của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính.
- Đối với thí sinh đăng ký ưu tiên xét tuyển thẳng dựa trên kết quả học tập THPT (học bạ THPT):
- + Lệ phí xét tuyển: 30.000 đồng/thí sinh/hồ sơ.

Trường không hoàn trả lệ phí xét tuyển đối với các hồ sơ không hợp lệ, hồ sơ không trúng tuyển.

- + Thí sinh có thể nộp kèm lệ phí và hồ sơ đăng ký xét tuyển trực tiếp tại Trường; hoặc tại Bưu điện thí sinh gửi hồ sơ (nếu gửi hồ sơ dự tuyển qua đường bưu điện) hoặc chuyển khoản qua Số tài khoản: 3131 00000 49331 tại Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) chi nhánh Bắc Sài Gòn. Thí sinh nộp lệ phí xét tuyển bằng hình thức chuyển khoản cần ghi rõ họ tên và số Chứng minh nhân dân trong giấy chuyển khoản với nội dung “Lệ phí xét tuyển 2019 theo học bạ THPT”.

#### C. THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nhà trường tổ chức các chương trình tư vấn truyền hình trực tuyến online với sự tham gia của các thầy/cô lãnh đạo Nhà trường, giảng viên, chuyên gia nghề nghiệp, đại diện cơ quan dự báo nguồn nhân lực để tư vấn, giải đáp mọi thông tin, thắc mắc về tuyển sinh, nghề nghiệp, việc làm, chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra của Trường cho thí sinh tại <http://ufm.edu.vn/>.

- Địa chỉ liên hệ:

+ Trụ sở chính: phòng Quản lý đào tạo (phòng A.204); số 2/4, Trần Xuân Soạn, phường Tân Thuận Tây, quận 7, Tp.HCM.

+ Cơ sở 2C Phở Quang: Văn phòng Chương trình chất lượng cao; số 2C Phở Quang, phường 2, quận Tân Bình, TP.HCM.

- Điện thoại: (028) 3772.0406 – 3772.0404 Fax: (028) 3772.0403

- Website: [www.ufm.edu.vn](http://www.ufm.edu.vn) Email: [dms@ufm.edu.vn](mailto:dms@ufm.edu.vn)

**Lưu ý:** Thí sinh có nhu cầu tìm hiểu thêm thông tin về Chương trình chất lượng cao và Chương trình quốc tế, vui lòng liên hệ:

- Chương trình chất lượng cao, Chương trình đặc thù: 0937.174.752 (thầy Nhân), 0908.177. 024 (cô Ngân).

- Chương trình quốc tế: 0913.922.440 (cô Anh Thư), 0903.848.285 (cô Chi)./. *lu*

**Nơi nhận:**

- Bộ Tài chính, Bộ GD&ĐT, Bộ LD-TB&XH (đề b/cáo);
- Ban Giám hiệu;
- HĐTS 2019;
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Thông báo, website;
- Lưu: VT, P.QLĐT.



**TS. Hoàng Đức Long**